

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 49-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

PGS, TS. TRƯƠNG THỊ HỒNG HÀ (*)

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích những kết quả đạt được và hạn chế trong 15 năm triển khai thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp ở Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất các giải pháp tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Thành phố Hồ Chí Minh; cải cách tư pháp; pháp luật

Thời gian qua, công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm công lý, quyền con người, quyền công dân, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân, phòng, chống tội phạm, phòng, chống tham nhũng, giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn thành phố. Để đạt được kết quả này phải kể đến vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy và Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp; trong việc tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cấp ủy, các ngành về vị trí,

vai trò và tầm quan trọng của công tác tư pháp trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở phân tích những kết quả nổi bật, một số hạn chế và nguyên nhân trong 15 năm triển khai thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp ở Thành phố Hồ Chí Minh theo tinh thần Nghị quyết số 49 - NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 49-NQ/TW). Trên cơ sở đó, tác giả bài viết đề xuất giải pháp tăng cường hơn sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

1. Những kết quả nổi bật

Thứ nhất, sau khi Nghị quyết số 49-NQ/TW được ban hành, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập Ban chỉ đạo cải cách tư pháp thành phố. Việc chỉ đạo tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt

(*) Vụ Cải cách tư pháp, Ban Nội chính Trung ương

và triển khai kế hoạch thực hiện tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được quan tâm thực hiện một cách đồng bộ, với nhiều phương pháp tuyên truyền dễ hiểu, để thực hiện làm chuyển biến tích cực trong nhận thức của đảng viên về mục đích, vai trò và nhiệm vụ của Chiến lược cải cách tư pháp. Các cấp ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp, cải cách tư pháp đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng như tăng cường sự phối hợp thực hiện, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW một cách thường xuyên, nghiêm túc.

Thứ hai, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kế hoạch, quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp để cụ thể hóa Chiến lược Cải cách tư pháp năm 2020, Chương trình cải cách tư pháp từng nhiệm kỳ và lãnh đạo tổ chức thực hiện đạt kết quả. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các Cải cách tư pháp thành phố trong việc cụ thể hóa nghị quyết, quyết định của Thành ủy về Cải cách tư pháp thành chương trình, kế hoạch hành động, quy chế phối hợp liên ngành cơ quan tư pháp và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Do đó, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tư pháp của Thành phố chặt chẽ, minh bạch và khoa học hơn, góp phần quan trọng vào việc tăng cường chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự, dân sự, khắc phục tối đa tình trạng tồn đọng án, tồn đọng vụ việc chưa được thi hành án.

Bên cạnh đó, Thành ủy chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp tham gia góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp, như góp ý kiến dự thảo Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự và các đạo luật về tổ tụng tư pháp. Nhiều chủ trương, nhiệm vụ lớn về cải cách tư pháp do Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Sở Tư pháp Thành phố đề xuất đã được thể chế hóa trong Hiến pháp, pháp luật và được triển khai thực hiện nghiêm túc, nhất là trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính và hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng. Quan tâm lãnh đạo các cơ quan tư pháp của

thành phố phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập trong văn bản quy phạm pháp luật kiến nghị các cơ quan Trung ương có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Thứ ba, Thành ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thành phố; Sở Tư pháp đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp trong sạch, vững mạnh, vũng vàng về chính trị, trong sáng về phẩm chất đạo đức, lối sống, tinh thông về nghiệp vụ, coi đây là nhiệm vụ quan trọng quyết định thực hiện thắng lợi Chiến lược Cải cách tư pháp. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ tư pháp, đào tạo nguồn quy hoạch bổ nhiệm các chức danh tư pháp được chú trọng, thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 49-NQ/TW; các chức danh tư pháp từng bước được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn chức danh công chức nên có tác động quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp, như tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán giảm đáng kể, hoạt động xét xử án hình sự được tòa án bảo đảm đúng người, đúng tội, công tác phòng, chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm được Viện kiểm sát nhân dân quan tâm chỉ đạo nhằm thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Thành ủy cũng đã chú trọng lãnh đạo việc kiện toàn về tổ chức bộ máy và chất lượng hoạt động của cơ quan điều tra theo hướng phân định thẩm quyền quản lý hành chính với trách nhiệm, quyền hạn của chức danh điều tra viên trong hoạt động điều tra, nhằm đảm bảo yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố; lãnh đạo cơ quan thi hành án dân sự thành phố và quận, huyện kiện toàn về tổ chức và hoạt động theo tinh thần cải cách tư pháp tạo chuyển biến tích cực, số việc, số tiền thi hành năm sau cao hơn năm trước, tỷ lệ thi hành xong trên số có điều kiện thi hành đạt và vượt chỉ tiêu do ngành cấp trên giao.

Thứ tư, Thành ủy lãnh đạo cơ quan tư pháp tổ chức thành công nhiều phiên tòa điểm theo tinh thần cải cách tư pháp ở tất cả các loại án; những vấn đề vướng mắc, những vụ án phức tạp, có sự

• *Dưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*

khác nhau về quan điểm đánh giá chứng cứ, tội danh đã được lãnh đạo liên ngành các cơ quan tố tụng Thành phố quan tâm kịp thời nên hạn chế việc để án kéo dài, vi phạm thủ tục tố tụng.

Thứ năm. Thành ủy đã tập trung đổi mới phương thức và nội dung lãnh đạo về tổ chức và hoạt động của luật sư, công chứng, giám định tư pháp và trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố. Tổ chức luật sư ngày càng phát triển, số vụ việc được thực hiện ngày càng tăng và chiếm tỷ trọng cao so với cả nước. Chất lượng hoạt động của luật sư được nâng lên; vai trò của luật sư trong quá trình hội nhập quốc tế, bảo vệ công lý, công bằng xã hội và pháp chế xã hội chủ nghĩa ngày càng được khẳng định; tổ chức và hoạt động công chứng được kiên toàn và đổi mới theo tinh thần cải cách tư pháp. Số lượng công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng có sự phát triển vượt bậc, đạt được kết quả đáng ghi nhận về số lượng việc công chứng. Căn cứ Luật Công chứng năm 2007, Luật Công chứng năm 2014, Thành ủy đã lãnh đạo việc ban hành quy trình, thủ tục và Quy chế cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng, quản lý cơ sở dữ liệu công chứng điện tử tại Thành phố; thành lập Trung tâm Thông tin và Tư vấn công chứng, góp phần tích cực vào việc phát hiện, xử lý tình trạng giả mạo trong hoạt động công chứng; hoạt động trợ giúp pháp lý của Thành phố được đổi mới mạnh mẽ về hình thức và phương thức, thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ giúp pháp lý cho nhiều đối tượng; các tổ chức giám định tư pháp được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo kiên toàn, nâng cao chất lượng các tổ chức giám định tư pháp. Đến nay, đội ngũ giám định viên tư pháp tăng 3,6 lần so với năm 2005, hoạt động giám định tư pháp đã có chuyển biến theo chiều hướng tích cực, từng bước đáp ứng nhu cầu giám định của các cơ quan tố tụng nói riêng và nhu cầu của xã hội nói chung.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa, năm 2013, Văn phòng Giám định tư pháp Sài Gòn được thành lập, hoạt động trong lĩnh vực tài chính; Tổ chức và hoạt động tư vấn phát lại chính thức được thực hiện theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 của Quốc hội ngày càng phát huy vai trò trong việc lập vi bằng và tổng đạt. Thành ủy chú trọng lãnh đạo

tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thừa phát lại; thường xuyên báo cáo, kiểm nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh vi phạm trong hoạt động thừa phát lại; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại, đẩy mạnh công tác hỗ trợ cho hoạt động Thừa phát lại.

Thứ sáu, thực hiện chủ trương “Ưu tiên trang bị phương tiện phục vụ công tác điều tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác xét xử, công tác giám định tư pháp”, Thành ủy đã lãnh đạo sát sao việc bố trí mặt bằng, đầu tư xây dựng, hỗ trợ trang bị phương tiện làm việc cho các cơ quan tư pháp theo hướng các cơ quan Trung ương cấp kinh phí đầu tư, Thành phố hỗ trợ, tạm ứng kinh phí, đặc biệt là giao đất để xây dựng, tạm ứng kinh phí xây dựng, mở rộng trụ sở; hỗ trợ kinh phí đào tạo và một phần kinh phí hoạt động hằng năm cho các cơ quan tư pháp của Thành phố; hỗ trợ kinh phí để thí điểm thành lập Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn Thành phố.

Đặc biệt, thành tựu nổi bật trong việc tăng cường sự lãnh đạo đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp thời gian qua là Thường trực Thành ủy thường xuyên có các buổi làm việc với đảng ủy, ban cán sự đảng của từng cơ quan tư pháp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, giúp các cơ quan tư pháp thực hiện đúng tinh thần cải cách tư pháp; chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp ngăn ngừa những biểu hiện tiêu cực; các trường hợp vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp đều được xem xét, xử lý nghiêm minh; ngăn ngừa tình trạng buông lỏng hoặc can thiệp không đúng vào hoạt động tư pháp; bảo đảm hoạt động tư pháp đúng đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ban Nội chính Thành ủy thực hiện tốt nhiệm vụ thường trực cho Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Thành phố, tham mưu Thành ủy chỉ đạo các quận ủy, huyện ủy thành lập Khối Nội chính với cơ cấu Trưởng khối là Bí thư quận, huyện ủy và các thành viên là thủ trưởng các cơ quan tư pháp quận, huyện để theo dõi chặt chẽ hoạt động của các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo cấp

ủy các cơ quan tư pháp trong lãnh đạo ổn định tư tưởng cán bộ, công chức, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường đoàn kết. Do đó, đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan tư pháp của Thành phố Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ ý thức trách nhiệm trong công tác, tinh thần cảnh giác cách mạng, nghiêm chỉnh thực hiện kỷ luật phát ngôn, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước, tích cực đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, vu khống, thông tin sai lệch của các thế lực thù địch, phản động về các chủ trương, quan điểm của Đảng, về sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp.

2. Một số hạn chế và nguyên nhân

- Việc lãnh đạo đổi mới phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật tư pháp và cải cách tư pháp được chú trọng, song chưa thực sự đồng đều và hiệu quả cao.

- Việc lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận và đội ngũ cán bộ tư pháp có đủ năng lực, trình độ tham gia hoạt động tư pháp chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm ngày càng tăng và diễn biến phức tạp. Hằng năm, các cơ quan điều tra, kiểm sát, xét xử của Thành phố phải thụ lý giải quyết chiếm từ 1/6 đến 1/5 khối lượng các loại án, vụ việc của cả nước, nhưng số lượng Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán (đặc biệt là Thẩm phán sơ cấp) lại quá ít, nhất là khi thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về *Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*, thì các ngành phải tinh giản tối thiểu 10% biên chế. Bên cạnh đó, việc tăng thẩm quyền, quy định chặt chẽ về thời hạn và trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, trách nhiệm bồi thường khi làm gây oan sai đã tạo nhiều áp lực đối với lực lượng Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán; nhiều trường hợp cán bộ tư pháp có kinh nghiệm xin ra khỏi ngành dẫn đến thiếu nhân sự để giải quyết công việc.

- Việc triển khai nhiệm vụ cải cách tư pháp của một số cơ quan, tổ chức có lúc chưa đồng bộ, chưa phối hợp chặt chẽ; trình độ nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị của một số cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp còn yếu nên xảy ra vi phạm pháp luật và tiêu cực; vẫn còn tình trạng vi phạm thời hạn tố tụng, sai sót trong điều tra, truy tố, xét xử.

- Công tác quản lý nhà nước về tổ chức luật sư và hành nghề luật sư còn hiệu quả chưa cao. Tình trạng giả mạo giấy tờ, giả mạo chủ thể trong lĩnh vực công chứng và chứng thực hiện nay đang diễn biến phức tạp. Chưa thu hút được các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực giám định tư pháp; việc phối hợp giữa các cơ quan trong giám định tư pháp có lúc còn chưa chặt chẽ, chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội và hoạt động của các cơ quan tố tụng. Hoạt động Thừa phát lại và công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động này gặp nhiều khó khăn do Chính phủ chưa ban hành nghị định mới.

- Cơ sở vật chất và phương tiện trang thiết bị của một số cơ quan tư pháp chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ việc chỉ đạo, điều hành, quản lý hoạt động của các cơ quan tư pháp Thành phố chưa thực sự thiết thực. Việc áp dụng công nghệ thông tin ở Tòa án nhân dân thành phố chủ yếu phục vụ thông kê, chưa có bước đột phá trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xét xử, như xét xử trực tuyến... bởi ngoài hạ tầng còn vướng mắc về quy định của pháp luật.

Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến nguyên nhân do một số cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan tư pháp chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực sự coi trọng hoạt động cải cách tư pháp, theo đó, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy trong tổ chức, thực hiện ở một số lĩnh vực, một số địa bàn huyện của Thành phố chưa sát sao. Bên cạnh đó, cơ chế, chính sách và pháp luật của Nhà nước về chế độ, tiền lương, biên chế chưa phù hợp; việc phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trong kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ tư pháp chưa thật sự đồng đều; việc lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan chính quyền thành phố, Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan tư pháp trong thực hiện chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Nhà nước, quyết định của Thành ủy về cải cách tư pháp có lúc chưa chặt chẽ, thường xuyên.

3. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trong thời gian tới

• *Dưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*

Một là, tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 và Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021 của Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương. Nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm của Thường trực Thành ủy với các cơ quan tư pháp để nghe báo cáo tình hình và cho chủ trương hoạt động.

Hai là, thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Thi hành án dân sự thành phố cùng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng đúng cán bộ có chức danh tư pháp đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Chủ trọng việc đổi mới biện pháp giáo dục, ngăn ngừa, đồng thời kiên quyết xử lý cán bộ, công chức tư pháp có hành vi tiêu cực, những nhiều trong thực thi trách nhiệm công vụ. Quan tâm bồi dưỡng, thực hiện quy hoạch cán bộ, bảo đảm thực hiện cơ cấu Chánh án Tòa án nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định.

Ba là, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tổ tụng của Thành phố thực hiện đúng quy định của pháp luật trong công tác khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Nâng cao chất lượng xử lý tin báo, tố giác về tội phạm; chú trọng nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa và mở rộng dân chủ trong hoạt động tố tụng; kịp thời xét xử nghiêm minh các vụ án trọng điểm để răn đe, trấn áp tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố; Nâng cao chất lượng giải quyết các tranh chấp dân sự và hành chính, đề cao biện pháp hòa giải, đối thoại để giảm tải vụ việc tòa án phải giải quyết.

Bốn là, chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, đồng thời tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ tư pháp. Chỉ đạo sát sao việc triển khai các kế hoạch kiểm tra, thanh tra các tổ chức

hỗ trợ tư pháp. Tăng cường kiểm tra, giám sát vai trò tự quản của Đoàn luật sư và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với Văn phòng Thừa phát lại; chỉ đạo rà soát, kiểm tra hoạt động bán đấu giá trên địa bàn thành phố.

Năm là, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường hoạt động giám sát; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan tư pháp các cấp; hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và hỗ trợ tư pháp.

Sáu là, lãnh đạo sát sao và có hiệu quả việc bảo đảm kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ tư pháp. Chỉ đạo các ngành trong việc xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tiến tới xây dựng Tòa án điện tử.

Bảy là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đối với các cơ quan tư pháp về chính trị, tổ chức và cán bộ; tăng cường công tác xây dựng Đảng, giáo dục, quản lý, kiểm tra hoạt động của các tổ chức đảng, đảng viên các cơ quan tư pháp. Cán tích cực, chủ động, tự giác học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề về nhà nước, nhà nước pháp quyền, pháp luật, đáng cầm quyền, quyền lực của Đảng, Nhà nước và quyền lực của nhân dân; chức năng, nhiệm vụ, vai trò của các cơ quan tư pháp, Đảng lãnh đạo các cơ quan tư pháp...

Coi trọng công tác tự rèn luyện và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh của cán bộ, đảng viên công tác tại các cơ quan tư pháp. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tư pháp của Thành phố. Thực hiện nghiêm chỉnh phương châm "mở" và "động" trong công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tư pháp. Quy hoạch cán bộ cần được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời

ủy các cơ quan tư pháp trong lãnh đạo ổn định tư tưởng cán bộ, công chức, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường đoàn kết. Do đó, đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan tư pháp của Thành phố Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ ý thức trách nhiệm trong công tác, tinh thần cảnh giác cách mạng, nghiêm chỉnh thực hiện kỷ luật phát ngôn, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước, tích cực đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, vu khống, thông tin sai lệch của các thế lực thù địch, phản động về các chủ trương, quan điểm của Đảng, về sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp.

2. Một số hạn chế và nguyên nhân

- Việc lãnh đạo đổi mới phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật tư pháp và cải cách tư pháp được chú trọng, song chưa thực sự đồng đều và hiệu quả cao.

- Việc lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận và đội ngũ cán bộ tư pháp có đủ năng lực, trình độ tham gia hoạt động tư pháp chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm ngày càng tăng và diễn biến phức tạp. Hằng năm, các cơ quan điều tra, kiểm sát, xét xử của Thành phố phải thụ lý giải quyết chiếm từ 1/6 đến 1/5 khối lượng các loại án, vụ việc của cả nước, nhưng số lượng Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán (đặc biệt là Thẩm phán sơ cấp) lại quá ít, nhất là khi thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về *Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*, thì các ngành phải tinh giản tới thiểu 10% biên chế. Bên cạnh đó, việc tăng thâm quyền, quy định chặt chẽ về thời hạn và trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, trách nhiệm bồi thường khi làm gây oan sai đã tạo nhiều áp lực đối với lực lượng Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán; nhiều trường hợp cán bộ tư pháp có kinh nghiệm xin ra khỏi ngành dẫn đến thiếu nhân sự để giải quyết công việc.

- Việc triển khai nhiệm vụ cải cách tư pháp của một số cơ quan, tổ chức có lúc chưa đồng bộ, chưa phối hợp chặt chẽ; trình độ nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị của một số cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp còn yếu nên xảy ra vi phạm pháp luật và tiêu cực; vẫn còn tình trạng vi phạm thời hạn tố tụng, sai sót trong điều tra, truy tố, xét xử.

- Công tác quản lý nhà nước về tổ chức luật sư và hành nghề luật sư còn hiệu quả chưa cao. Tình trạng giả mạo giấy tờ, giả mạo chủ thể trong lĩnh vực công chứng và chứng thực hiện nay đang diễn biến phức tạp. Chưa thu hút được các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực giám định tư pháp; việc phối hợp giữa các cơ quan trong giám định tư pháp có lúc còn chưa chặt chẽ, chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội và hoạt động của các cơ quan tố tụng. Hoạt động Thừa phát lại và công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động này gặp nhiều khó khăn do Chính phủ chưa ban hành nghị định mới.

- Cơ sở vật chất và phương tiện trang thiết bị của một số cơ quan tư pháp chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ việc chỉ đạo, điều hành, quản lý hoạt động của các cơ quan tư pháp Thành phố chưa thực sự thiết thực. Việc áp dụng công nghệ thông tin ở Tòa án nhân dân thành phố chưa yêu phục vụ thông kê, chưa có bước đột phá trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xét xử, như xét xử trực tuyến... bởi ngoài hạ tầng còn vướng mắc về quy định của pháp luật.

Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến nguyên nhân do một số cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan tư pháp chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực sự coi trọng hoạt động cải cách tư pháp, theo đó, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy trong tổ chức, thực hiện ở một số lĩnh vực, một số địa bàn huyện của Thành phố chưa sát sao. Bên cạnh đó, cơ chế, chính sách và pháp luật của Nhà nước về chế độ, tiền lương, biên chế chưa phù hợp; việc phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trong kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ tư pháp chưa thật sự đồng đều; việc lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan chính quyền thành phố, Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan tư pháp trong thực hiện chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Nhà nước, quyết định của Thành ủy về cải cách tư pháp có lúc chưa chặt chẽ, thường xuyên.

3. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trong thời gian tới

• *Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*

Một là, tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 và Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021 của Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương. Nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm của Thường trực Thành ủy với các cơ quan tư pháp để nghe báo cáo tình hình và cho chủ trương hoạt động.

Hai là, thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Thi hành án dân sự thành phố củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng đúng cán bộ có chức danh tư pháp đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Chủ trọng việc đổi mới biện pháp giáo dục, ngăn ngừa, đồng thời kiên quyết xử lý cán bộ, công chức tư pháp có hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong thực thi trách nhiệm công vụ. Quan tâm bồi dưỡng, thực hiện quy hoạch cán bộ, bảo đảm thực hiện cơ cấu Chánh án Tòa án nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định.

Ba là, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tổ tụng của Thành phố thực hiện đúng quy định của pháp luật trong công tác khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Nâng cao chất lượng xử lý tin báo, tố giác về tội phạm; chú trọng nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa và mở rộng dân chủ trong hoạt động tố tụng; kịp thời xét xử nghiêm minh các vụ án trọng điểm để răn đe, trấn áp tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố; Nâng cao chất lượng giải quyết các tranh chấp dân sự và hành chính, đề cao biện pháp hòa giải, đối thoại để giảm tải vụ việc tòa án phải giải quyết.

Bốn là, chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, đồng thời tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ tư pháp. Chỉ đạo sát sao việc triển khai các kế hoạch kiểm tra, thanh tra các tổ chức

hỗ trợ tư pháp. Tăng cường kiểm tra, giám sát vai trò tự quản của Đoàn luật sư và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với Văn phòng Thừa phát lại; chỉ đạo rà soát, kiểm tra hoạt động bán đấu giá trên địa bàn thành phố.

Năm là, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường hoạt động giám sát; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan tư pháp các cấp; hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và hỗ trợ tư pháp.

Sáu là, lãnh đạo sát sao và có hiệu quả việc bảo đảm kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ tư pháp. Chỉ đạo các ngành trong việc xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tiến tới xây dựng Tòa án điện tử.

Bảy là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đối với các cơ quan tư pháp về chính trị, tổ chức và cán bộ; tăng cường công tác xây dựng Đảng, giáo dục, quản lý, kiểm tra hoạt động của các tổ chức đảng, đảng viên các cơ quan tư pháp. Cẩn tích cực, chủ động, tự giác học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề về nhà nước, nhà nước pháp quyền, pháp luật, đảng cầm quyền, quyền lực của Đảng, Nhà nước và quyền lực của nhân dân; chức năng, nhiệm vụ, vai trò của các cơ quan tư pháp, Đảng lãnh đạo các cơ quan tư pháp...

Coi trọng công tác tự rèn luyện và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh của cán bộ, đảng viên công tác tại các cơ quan tư pháp. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tư pháp của Thành phố. Thực hiện nghiêm chỉnh phương châm "mở" và "đóng" trong công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tư pháp. Quy hoạch cán bộ cần được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời

đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển đảm đương tốt chức trách, nhiệm vụ chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan tư pháp được quy hoạch. Thống nhất giữa quy hoạch cấp ủy và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan tư pháp.

Tóm lại, nâng cao chất lượng và tăng cường phối hợp hoạt động của Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Thành ủy Thành phố phát huy vai trò của Ban Nội chính Thành ủy trong việc tham mưu, theo dõi, đề xuất các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW về *Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020*, toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ hơn, sâu sắc hơn vị trí và vai trò của cơ quan tư pháp, đồng thời xác định rõ hơn nhiệm vụ cải cách tư pháp trong tình hình mới để lãnh đạo tập trung giải quyết có hiệu quả. Vị thế của các cơ quan tư pháp, nhất là tòa án được nâng lên. Tinh độc lập trong hoạt động xét xử và nguyên tắc tranh tụng được được đảm bảo. Đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp ngày càng có bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi nghiệp vụ, am hiểu các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Bên cạnh sự lãnh đạo chặt chẽ của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, các quận ủy, huyện ủy đã phát huy tốt trách nhiệm và luôn bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với cơ quan khối nội chính quận, huyện nên nắm bắt nhanh nhạy các thông tin để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Việc hỗ trợ, đảm bảo cơ sở vật chất cho cơ quan tư pháp thành phố luôn được Thành ủy quan tâm, hỗ trợ và lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được tiến hành thường xuyên, góp phần ngăn chặn và phòng ngừa hành vi tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động tư pháp. Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động

cải cách tư pháp được triển khai có hiệu quả trên toàn địa bàn thành phố, có tác động tới mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội, góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự của Thành phố, góp phần phát triển kinh tế và các mối quan hệ dân sự lành mạnh. Các cơ quan tư pháp Thành phố thực sự là chỗ dựa của nhân dân, là cơ quan bảo vệ công lý, quyền con người. □

⁽¹⁾ Công an Thành phố thành lập Tiểu ban chỉ đạo Cải cách tư pháp và thường xuyên kiện toàn nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Bộ Công an và Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Thành phố; Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự Thành phố và quận, huyện do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban được thành lập nhằm tăng cường công tác chỉ đạo các cơ quan ban ngành có liên quan chủ trì phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thi hành án dân sự

⁽²⁾ Ban Thường vụ Thành ủy đã thành lập nhiều Đoàn kiểm tra công tác cải cách tư pháp tại Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân; Đảng ủy Công an, Cục Thi hành án dân sự Thành phố và Ban Thường vụ của một số quận, huyện ủy

⁽³⁾ Kế hoạch số 03-KH/TU của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020” giai đoạn 2006-2010¹; Kế hoạch số 125-KH/TU của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh triển khai Kết luận số 92/KL-TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020. Chỉ thị số 05-CT/TU về triển khai thi hành các đạo luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp; Kế hoạch số 03-KH/BCĐCCTP về đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; Chương trình số 06-CTr/BCĐ của Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về Chương trình công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021

⁽⁴⁾ Báo cáo Tham luận của tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh “Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

⁽⁵⁾ Tòa án nhân dân Thành phố gồm có 06 Tòa chuyên trách và 03 bộ phận giúp việc, tháng 4/2016 lần đầu tiên trong cả nước Tòa gia đình và người chưa thành niên được thành lập thể hiện sự cải cách mạnh mẽ trong hoạt động xét xử

⁽⁶⁾ Tòa án nhân dân ban cấp Thành phố được duyệt 1.340 biên chế; đến ngày 26/6/2019 có 1253 biên chế, thiếu 87 biên chế (Thành phố thiếu 13, quận huyện thiếu 74 biên chế). Ngoài ra, thực hiện Kế hoạch tình gián biên chế đến năm 2021, Tòa án hạ cấp Thành phố phải giảm 10% trên

• *Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*

1.340 biên chế. Như vậy, trải qua 15 năm thực hiện Nghị quyết, số lượng Thành phố đã tăng thêm 404 người, tỷ lệ tăng 66%. Tỷ lệ này thể hiện sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo ngành trong công tác đào tạo cán bộ

⁽⁷⁾ Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Thành phố xây dựng Đề án vị trí việc làm, thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; củng cố, kiện toàn nhân sự một số cơ quan, đơn vị, đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan trong triển khai, tổ chức thực hiện

⁽⁸⁾ Có phiên tòa xét xử kéo dài trên 2 tháng, Kiểm sát viên phải tranh luận với trên 80 luật sư

⁽⁹⁾ Trong 15 năm qua, Viện Kiểm sát nhân dân 2 cấp thụ lý kiểm sát điều tra 128.819 vụ/140.021 bị can, truy tố 82.472 vụ/131.731 bị can, thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 79.942 vụ/127.652 bị can, phúc thẩm 8.967 vụ/11.582 bị can, giám đốc thẩm 132 vụ/183 bị cáo, tái thẩm: 12 vụ/12 bị cáo; trong đó có những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hàng chục bị can tham gia, gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng, giải quyết nhiều vụ án do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi chỉ đạo

⁽¹⁰⁾ Từ năm 2005 đến nay, Công an Thành phố đã bổ nhiệm 14 Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra cấp thành phố; 11 Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Thi hành án hình sự, bổ nhiệm, miễn nhiệm 95 Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận, huyện; bổ nhiệm, miễn nhiệm 189 Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện; bổ nhiệm 993 Điều tra viên các cấp; bổ nhiệm 33 Giám định viên tư pháp

⁽¹¹⁾ Sở Tư pháp quản lý thi hành án dân sự theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

⁽¹²⁾ Trong 15 năm ngành Tòa án và Kiểm sát đã tổ chức 1.530 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp

⁽¹³⁾ Tổng số luật sư hiện nay là 5.435 người; tổng số tổ chức hành nghề luật sư là 1.603. Năm 2007, thực hiện khoảng 18.000 vụ việc với tổng doanh thu gần 92 tỷ đồng, nộp thuế 6,938 tỷ đồng. Đến năm 2018, tổng số vụ việc đã tăng lên đến hơn 58.000 vụ việc với tổng doanh thu hơn 1.000 tỷ đồng, nộp thuế 163.505.717.928 đồng, tăng 3,2 lần, tổng doanh thu tăng 10,8 lần, số thuế đã nộp tăng 23,5 lần so với năm 2007

⁽¹⁴⁾ Việc cấp phép cho các tổ chức hành nghề công chứng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, số lượng các tổ chức hành nghề công chứng ngày càng tăng và bảo đảm an toàn pháp lý trong các giao dịch dân sự

⁽¹⁵⁾ Hiện có 429 công chứng viên, tăng 394 công chứng viên so với năm 2005; so với năm 2005, số việc công chứng năm 2018 tăng gấp hơn 7 lần (năm 2005 là 227.614 vụ việc, năm 2018 là 1.610.440 vụ việc). Từ đầu năm 2019 đến ngày

31/5/2019, thực hiện được 648.619 số việc công chứng

⁽¹⁶⁾ Phối hợp với Tòa án nhân dân Thành phố thành lập Phòng trực tư vấn và tiếp nhận hồ sơ tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố; Hội Luật gia Thành phố cũng đóng góp tích cực trong công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý miễn phí

⁽¹⁷⁾ Tư vấn trực tiếp tại trụ sở Hội và các Trung tâm Tư vấn pháp luật của Hội, tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động đến các địa bàn dân cư, đến tận khu phố, tổ dân phố, phát phiếu thăm dò, tư vấn qua tổng đài 1081, qua thư từ, báo chí...; nhiều mô hình như tư vấn pháp luật qua mạng xã hội facebook bằng hình thức cung cấp văn bản pháp luật qua mail cùng với ý kiến tư vấn đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm giúp các doanh nghiệp chấp hành tốt các quy định pháp luật, điểm "Cafe tư vấn", bọp thư điện tử "Nhịp cầu dân ý", tư vấn trong trại giam. Nội bật là mô hình điểm Tư vấn pháp luật tại các Khu công nghiệp - Khu chế xuất dành cho đối tượng là chủ doanh nghiệp và công nhân, người lao động. Trong 15 năm, các cấp Hội đã tư vấn được 124.172 trường hợp

⁽¹⁸⁾ Thực hiện Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Đề án "Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp, các lĩnh vực giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015", ban hành Quyết định số 15/2012/QĐ-UBND ngày 18/4/2012 về chế độ hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người làm công tác tá trợ giám định của Thành phố

⁽¹⁹⁾ Quyết định số 5152/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố

⁽²⁰⁾ Hiện trên địa bàn thành phố có 11 Văn phòng Thừa phát lại với 130 Thừa phát lại hành nghề, 106 Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại và 76 nhân viên khác. Tổng đạt được 19.689 vụ việc, doanh thu 1.682.350.000 đồng; lập vi bằng: 23.027 vụ việc, doanh thu 18.228.210.000 đồng

⁽²¹⁾ Phát hành tờ gấp giới thiệu chức năng lập vi bằng của Thừa phát lại đến khách hàng, tờ gấp điện tử "Tìm hiểu chức năng lập vi bằng của Thừa phát lại" trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp và Facebook "Thừa phát lại tại thành phố"; có văn bản đề nghị các Văn phòng Thừa phát lại tiếp tục tăng cường phối hợp tuyên truyền về hoạt động lập vi bằng; tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về Thừa phát lại cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở tại địa phương tuyên truyền trên báo chí

⁽²²⁾ Tham luận của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: "Cho phép Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thí điểm: hòa giải, đối thoại, xét xử bằng hình thức trực tuyến đối với những vụ án trong những điều kiện cụ thể (như: án hành chính, án hình sự đồng người phiên tòa kéo dài...), tiến tới thí điểm tổ tụng điện tử trong một số vụ việc cụ thể như yêu cầu thuận tình ly hôn, tuyên bố chết, tuyên bố mất năng lực hành vi.."